

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2023/HS-ST
Ngày 10-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Đào;
Ông Lê Bắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lò Văn P, sinh ngày 10/11/1984 tại huyện S, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn U và bà Lò Thị T; có vợ là Lò Thị M và 04 con (*con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2013*); tiền án: Không; tiền sự: Bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 (*hai mươi bốn*) tháng tại Quyết định số 91/QĐ-TA ngày 12/7/2018; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án số 17/2009/HSST ngày 04/11/2009 (*chấp hành xong từ năm 2012, đã được xóa án tích*); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Phương V, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 40 phút ngày 15/11/2022, Tổ công tác Công an huyện S1, tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản T1, xã S1, huyện S1, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang Lò Văn P đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn P.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu xanh bên trong có 02 túi nilon màu xanh chứa tổng cộng 384 viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 chiếc áo cộc tay màu đỏ, số tiền 500.000 đồng, 01 chiếc đèn pin.

Hồi 15 giờ ngày 16/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S1 thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định chất ma túy đối với số vật chứng thu giữ, kết quả: Bên trong túi nilon màu xanh có 02 túi nilon màu xanh chứa tổng cộng 384 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 36,04 gam, trích lấy trong mỗi túi 05 viên, tổng là 10 viên có khối lượng 0,94 gam ký hiệu P và P2 làm mẫu trưng cầu giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1746/KLMT ngày 21/11/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- 02 (hai) mẫu gửi giám định ký hiệu P, P2 đều là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là $P = 0,47$ gam; $P2 = 0,47$ gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 36,04 gam; loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra, Lò Văn P khai nhận:

Khoảng 19 giờ ngày 15/11/2022, Lò Văn P đang trên đường đi tìm việc làm thuê ở khu vực bản K, xã H, huyện S, tỉnh Sơn La thì gặp hai người đàn ông đi trên cùng một xe máy, một người xuống xe nói chuyện với P giới thiệu tên là H1, nhà ở huyện S1 (*không nói rõ họ, tên đệm và địa chỉ cư trú*), còn một người ngồi trên xe máy P không biết tên. Sau khi nói chuyện, H1 đặt vấn đề thuê P vận chuyển 02 túi hồng phiến đến khu vực bản T1, xã S1, huyện S1, tỉnh Sơn La với số tiền công là 500.000 đồng, P đồng ý. Sau đó, H1 đưa cho P 01 gói nilon màu xanh bên trong có 02 gói hồng phiến và số tiền công là 500.000 đồng. Để tránh bị phát hiện, P đã cởi chiếc áo cộc tay màu đỏ đang mặc bọc số hồng phiến H1 đưa lại và cầm trên tay, còn số tiền 500.000 đồng P cất vào túi bên phải của áo khoác đang mặc rồi đi bộ đến khu vực bản T1, xã S1, huyện S1 để giao hàng cho người đàn ông tên H1. Trên đường đi thì bị Tổ công tác Công an huyện S1 phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ như đã nêu ở trên.

Về nguồn gốc 36,04 gam ma túy, loại Methamphetamine thu giữ trong vụ án: Lò Văn P khai vận chuyển thuê cho hai người đàn ông, trong đó có một người tự giới thiệu tên là H1, P không biết họ của người này, không biết họ và tên của người đàn ông còn lại và không biết địa chỉ của những người này.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 32/CTr-VKS-P1 ngày 04/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Văn P về tội Vận chuyển

trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bị cáo Lò Văn P thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và không khai báo gì thêm.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định chất ma túy và vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 chiếc đèn pin, 01 chiếc áo cộc tay màu đỏ; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Về án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn P trình bày lời bào chữa cho bị cáo nhất trí với cáo trạng truy tố, luận tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trình độ văn hóa thấp (5/12), có 04 con nhỏ, bố mẹ và vợ con đều làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, gia đình không có tài sản có giá trị lớn nên mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là áp dụng phù hợp với nhân thân và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn P nhất trí với quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Ngày 15/11/2022, tại khu vực bản T1, xã S1, huyện S1, tỉnh Sơn La, Lò Văn P bị Tổ công tác Công an huyện S1 phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi vận chuyển trái phép 36,04 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để nhận tiền công.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện S1, tỉnh Sơn La lập hồi 19 giờ 40 phút ngày 15/11/2022 tại bản T1, xã S1, huyện S1, tỉnh Sơn La đối với Lò Văn P cùng vật chứng thu giữ là 01 túi nilon màu xanh bên trong có 02 túi nilon màu xanh chứa tổng cộng 384 viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp.

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 16/11/2022 tại Công an huyện S1 xác định: 384 viên nén màu hồng đựng trong 02 túi nilon màu xanh có tổng khối lượng 36,04 gam.

- Kết luận giám định số 1746/KLMT ngày 21/11/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 36,04 gam; loại Methamphetamine*”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn P tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của anh Tòng Văn C, sinh năm 1974, trú tại: Bản H2, xã S1, huyện S1, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn P; phù hợp với khối lượng ma túy thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn P đã phạm vào tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt

Bị cáo Lò Văn P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 36,04 gam ma túy, loại Methamphetamine, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “... *Methamphetamine ... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn P thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm

trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là các tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (*chấp hành xong từ năm 2012, đã được xóa án tích*); ngày 12/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện S áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng, bị cáo chưa chấp hành xong (*đã bỏ trốn khỏi Cơ sở điều trị nghiện ma túy huyện S hồi 16 giờ ngày 20/12/2018*).

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số (*Khơ Mú*), sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Lò Văn P còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự nhưng xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

[7] Về các đối tượng có liên quan

Đối với 02 người đàn ông Lò Văn P khai là người thuê bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy vào tối ngày 15/11/2022: Quá trình điều tra, P khai chỉ biết một người tên H1 nhưng không biết họ của người này; không biết họ và tên của người đàn ông còn lại và không biết địa chỉ của những người này. Ngoài lời khai của P thì không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra là có cơ sở.

[8] Về vật chứng

- Đối với 35,1 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu trung cầu giám định và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 chiếc đèn pin; 01 chiếc áo cộc tay màu đỏ: Xét đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Lò Văn P: Xét đây là số tiền công bị cáo được nhận khi vận chuyển ma túy thuê nên cần tịch thu nộp ngân

sách Nhà nước.

[9] Về án phí

Bị cáo Lò Văn P là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 15 (*mười lăm năm*) 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 35,1 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu xanh, 02 túi nilon màu xanh đựng ban đầu được niêm phong trong một chiếc phong bì do Công an huyện S1 phát hành còn nguyên niêm phong.

- 01 (*một*) chiếc đèn pin có vỏ bằng nhựa màu đen, dây đeo màu đen co dẫn, đã qua sử dụng.

- 01 (*một*) chiếc áo vải cộc tay màu đỏ, bên ngực trái có lô gô “FCBAYERN MUNCHEN”, đã qua sử dụng.

2.2. Đối với vật chứng niêm phong trong 01 (*một*) chiếc phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành (*khoản 04 Biên bản giao nhận vật chứng*), xử lý như sau:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*).

- Tịch thu tiêu hủy vỏ phong bì cũ gửi giám định.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 05/4/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La*)

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/5/2023).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Hải